TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2019/HNGĐ-ST
Ngày 04/9/2019
"V/v: Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Khuyên
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trương Văn Hòa
2. Bà Phạm Thị Ngọc Thi

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Bích – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số:172/2019/TLST-HNGĐ ngày 24/5/2019 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 15/8/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lương Thị Thanh Th, sinh năm: 1996 *(có mặt)*

Địa chỉ: tổ 3, ấp Đ, xã Ph, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Hoàng A, sinh năm: 1993 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: số nhà 153, tổ 5, ấp 3, xã Th, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng*: bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1953*(vắng mặt)*

Địa chỉ: số nhà 153, tổ 5, ấp 3, xã Thc, huyện C, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 09/5/2019, các lời khai bổ sung và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Lương Thị Thanh Th trình bày:

Chị và anh Phạm Hoàng A trên cơ sở tự nguyện, tìm hiểu thương yêu nhau trong thời gian gần 01 năm rồi tiến tới hôn nhân với nhau vào năm 2018, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện C, tỉnh Đồng Nai, đây là hôn nhân lần đầu tiên của anh chị. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng hai tuần đầu thì xảy ra mâu thuẫn và đã sống ly thân nhau từ tháng 4/2019 cho đến nay.

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo chị Th trình bày: Do anh Hoàng A không muốn cho chị tiếp xúc với bất kỳ người đàn ông nào khi đi làm tại công ty nên khi chị nói chuyện với bạn nam tại nhà ăn của công ty thì anh Hoàng A đã hất tô canh nóng vào mặt chị vì ghen tuông vô cớ, về nhà còn đánh đập chị. Sau đó hai vợ chồng còn xảy ra nhiều mâu thuẫn cãi vã, nguyên nhân là do anh Hoàng A muốn mua súng bắn chim với số tiền 20 triệu đồng, chị không đồng ý vì chị thấy số tiền lớn mà chẳng mang lại lợi ích gì, vì vậy đôi bên lời qua tiếng lại anh Hoàng Anh đã dùng tay chân đấm, đá vào đùi chị, khiến chị không đi được phải nhập viện, kết quả bị chấn thương phần mềm. Ngoài ra còn nhiều lần anh Hoàng A đánh đập chị chỉ vì những lý do đơn giản anh cho rằng chị trọng các cháu bên gia đình chị còn không trọng các cháu bên gia đình anh ấy, có lần anh Hoàng A còn lấy kéo bấm đâm vào tay chị chảy máu. Sự việc vợ chồng mâu thuẫn như thế này đôi bên gia đình đều biết.

Do cuộc sống chung giữa chị và anh Hoàng A không còn hạnh phúc, tình cảm vợ chồng dành cho nhau không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng A.

Quá trình chung sống anh chị không có con chung, tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Theo bản tự khai, các lời khai bổ sung, biên bản hòa giải bị đơn anh Phạm Hoàng A trình bày: Anh thống nhất với lời trình bày của chị Th về cơ sở tiến tới hôn nhân, quá trình hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng như chị Th trình bày. Theo anh nguyên nhân dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, hai bên không hợp tính nhau, mỗi người một tính cách, không có sự hài hòa với nhau, giữa hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, anh thừa nhận có đánh đập chị Th mấy lần nhưng không gây thương tích và anh chị đã sống ly thân nhau. Trong biên bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 12/8/2019 ý kiến của anh là đồng ý ly hôn với chị Th. Tuy nhiên, ngày 15/8/2019 anh có văn bản thay đổi ý kiến, anh không đồng ý ly hôn với chị Th, vì anh vẫn còn tình cảm với chị Th và mong muốn hàn gắn gia đình và do anh theo đạo thiên chúa nên không được phép ly hôn, nếu anh ký các văn bản để hai bên thuận tình ly hôn thì sẽ phạm tội lớn bên đạo nên anh thay đổi ý kiến không đống ý ly hôn để Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định. Về con chung, tài sản chung và nợ chung không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 15/8/2019 anh có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Ngày 11/7/2019 Tòa án tiến hành lấy lời khai của người làm chứng bà Nguyễn Thị V - là mẹ ruột của anh Phạm Hoàng A. Bà V cho rằng, anh Hoàng A

và chị Th có thiết lập quan hệ hôn nhân và chưa có con chung, tuy nhiên cuộc sống hôn nhân của anh chị không có hạnh phúc, giữa anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn anh Hoàng A là người nóng tính, không giữ được bình tĩnh khi có việc gì xảy ra, trước khi tổ chức đám cưới thì giữa anh chị đã xảy ra cãi vã, đánh nhau trong công ty do ghen tuông, sau khi cưới thì đôi bên cũng xảy ra cãi vã, đánh nhau bà phải đưa anh Hoàng A qua gia đình chị Th để xin lỗi và hòa giải, nhưng sau đó hai vợ chồng vẫn không ở lại với nhau. Theo ý kiến bà được biết thì nếu chị Th yêu cầu ly hôn thì anh Hoàng A cũng đồng ý ly hôn, tuy nhiên anh sẽ không ra Tòa án vì gia đình theo đạo thiên chúa.

* Các tài liệu, chứng cứ:

Nguyên đơn chị Lương Thị Thanh Th và anh Phạm Hoàng A cung cấp để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình là: bản tự khai tường trình về nội dung tranh chấp; Chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu (bản sao); Giấy đăng ký kết hôn (bản chính); Đơn xác nhận (bản chính);

Tài liệu, chứng cứ Tòa án thu thập được là biên bản lấy lời khai của bà V (bản chính).

***** Quan điểm của Viện kiểm sát huyện C: trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà sơ thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký đều làm đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành và thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo tố tụng, bị đơn không chấp hành và thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo tố tụng và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng A là phù hợp.

Về nội dung: áp dụng Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Th và anh Hoàng A ly hôn; về con chung, tài sản chung và nợ chung: không xem xét;

Kiến nghị khắc phục: Trong Quyết định đưa vụ án ra xét xử có Hội thẩm nhân dân dự khuyết là ông Trương Văn Hòa. Tuy nhiên trong Quyết định phân công hội thẩm nhân dân tham gia xét xử ngày hôm nay không có ông Hòa. Vì vậy đề nghị khắc phục vi phạm này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và tư cách tham gia tố tụng: chị Lương Thị Thanh Th khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Phạm Hoàng A nên đây là vụ án về "Tranh chấp ly hôn" theo khoản 1 Điều 28 của BLTTDS.

Về tư cách tham gia tố tụng: chị Th có đơn khởi kiện xin ly hôn anh Hoàng A nên xác định chị Th là nguyên đơn và anh Hoàng A là bị đơn.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Phạm Hoàng Ancó hộ khẩu thường trú và nơi cư trú tại: số nhà 153, tổ 5, ấp 3, xã Th, huyện C, tỉnh Đồng

Nai, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân huyện C.

[3] Về thủ tục tố tụng: anh Phạm Hoàng A có đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt tại Tòa án nhân dân huyện C. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật TTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Hoàng A là phù hợp.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị Thanh Th và anh Phạm Hoàng A đã tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện C, tỉnh Đồng Nai vào năm 2018; đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 96 ngày 08/11/2018, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

[5] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Th nhận thấy:

Theo trình bày của chị Th thì cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, do anh Hoàng A hay ghen tuông vô cớ, không cho chị tiếp xúc với người đàn ông nào khi đi làm, vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh Hoàng A đánh đập chị nhiều lần, tuy là không gây thương tích nhưng cũng ảnh hưởng đến sức khỏe của chị, anh chị đã sống ly thân nhau, tình cảm vợ chồng dành cho nhau không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Hoàng A.

Tuy anh Hoàng A không thống nhất nguyên nhân mâu thuẫn hoàn toàn như chị Th trình bày nhưng anh cũng thừa nhận giữa anh và chị Th có xảy ra mâu thuẫn, anh có ghen tuông và đánh đập chị Th nhiều lần, giữa anh và chị Th đã sống ly thân nhau, anh cũng mong muốn được hàn gắn cuộc hôn nhân này, nhưng vợ chồng cũng không hóa giải được các mâu thuẫn để hàn gắn về chung sống với nhau. Mặt khác, hai người không có sự chia sẻ và có sự vi phạm nghĩa vụ chung sống giữa vợ chồng quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình. Đồng thời qua lời khai của bà Viện là mẹ ruột của anh Hoàng A thì thấy hôn nhân của chị Th và anh Hoàng A, không có hạnh phúc, giữa anh chị có xảy ra nhiều mâu thuẫn, từ trước và sau khi cưới đã xảy ra cãi vã, đánh đập nhau, anh Hoàng A không muốn ly hôn cũng vì lý do gia đình theo đạo thiên chúa Quá trình giải quyết vụ án Tòa án cũng đã kéo dài thời gian hòa giải cho anh chị nhưng không thành, chị Th vẫn kiên quyết xin ly hôn vì không còn tình cảm với anh Hoàng A. Xét thấy anh chị đã sống ly thân nhau, tình cảm vợ chồng giữa anh chị không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật HN&GĐ chấp nhận cho chị Th được ly hôn với anh Hoàng A.

[6] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: các đương sự đều trình bày không có và không ai yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: căn cứ khoản 4 Điều 147 của BLTTDS thì chị Th phải chịu án phí sơ thẩm về ly hôn.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228 của BLTTDS;

Căn cứ Điều 19; Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 58 của Luật HNGĐ năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lương Thị Thanh Th.

- Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận cho chị Lương Thị Thanh Th được ly hôn với anh Phạm Hoàng A.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: các đương sự khai không có nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: chị Lương Thị Thanh Th phải nộp 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng án phí LHST. Chuyển 300.000 (*ba trăm ngàn*) đồng tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp thành tiền án phí (biên lai số 004862 ngày 24/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Chị Th đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận :
- TAND. tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. C;
- Thi hành án dân sự H. C;
- Những người tham gia tố tụng;
-UBND xã T;
- Lưu án văn;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Lê Thị Khuyên